

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HSPT

Ngày 03-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng; Ông Lưu Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc M** do có kháng cáo của bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Ngọc M** sinh năm 1999 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn **Ia**, xã **I**, huyện **Đ** tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** (là bị hại trong vụ án) và 01 con chung; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt

* *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:*

- Bị hại: Chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L**, sinh năm 1995; địa chỉ: 249 Tăng Bạt H, tổ 08, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L**: Ông **Nguyễn Ngọc M1** sinh năm 1936; địa chỉ: 249 Tăng Bạt H, tổ 08, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Chị **L** và ông Minh vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 22/02/2021, **Nguyễn Ngọc M** có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 81U1-254.62, có dung tích xi lanh 113cm³ chở theo vợ là chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L**, sinh năm 1995 cùng với con là Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2020 và 01 ba lô cột phía sau đuôi xe. Anh Nguyễn Ngọc B (anh trai M), sinh năm 1997 điều khiển xe

mô tô mang biển kiểm soát 81U1-176.61 đi một mình. Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ (chị gái M), sinh năm 1994, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81U1-222.00 chở theo bà Nguyễn Thị Th (mẹ của M), sinh năm 1961, cùng trú tại thôn Ia M, Ia, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Tất cả cùng đi để đưa vợ chồng M về quê làm ăn. Khi đi thì gia đình M đi theo hướng từ xã Ia Dok đi ra Quốc lộ 19 thuộc thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Anh Bình điều khiển xe đi trước, **Nguyễn Ngọc M** đi sau, đi cuối cùng là chị Đ. Khi đến đoạn đường liên huyện theo hướng từ Công ty TNHH MTV 74 đi Quốc lộ 19 thuộc thôn Ia Tang, xã Ia Kla huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai thì Minh cho xe của mình chạy vượt lên bên trái xe của anh B. Khi vượt lên thì M không có tín hiệu xin vượt (xi nhan và còi) và do xe chở nhiều đồ nên ba lô để trên xe Minh đã bị quẹt vào tay lái bên trái của xe anh B làm hai xe cùng ngã ra đường, chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** bị ngã đập đầu xuống đường nhựa và bất tỉnh. Cháu S được chị L ôm trước ngực nên không bị thương tích gì, M anh B bị xây sát. Hai xe mô tô hư hỏng nhẹ. Sau khi sự việc xảy ra, do là người trong một gia đình và là vợ chồng với nhau nên gia đình đã không thông báo cho chính quyền địa phương, cơ quan Công an để ghi nhận và xử lý vụ việc. Chị L được Minh và người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đức Cơ sau đó chuyển ngay lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Đến ngày 24/02/2021, chị L được chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định để tiếp tục điều trị. Đến ngày 10 tháng 6 năm 2021 thì chị L xuất viện về nhà **Nguyễn Ngọc M** sinh sống. Đến ngày 12 tháng 01 năm 2022 thì chị L về nhà bố đẻ là ông **Nguyễn Ngọc M1** sinh năm 1936, trú tại Số 249, đường Tăng Bạt H, tổ 8, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai sinh sống. Tại đây chị L có biểu hiện tâm thần nên ông M1 đã đưa đến Bệnh viện tâm thần kinh Gia Lai điều trị cho đến nay. Do cho rằng **Nguyễn Ngọc M** là chồng gây ra tai nạn cho mình nhưng không có trách nhiệm chăm sóc nên ngày 26/5/2022 chị L đã làm đơn tố cáo Minh đến Cơ quan Công an huyện Đức Cơ.

Sau khi tiếp nhận đơn của chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L**, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Cơ đã làm việc với những người liên quan và tiến hành các biện pháp điều tra theo quy định.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm: Tại bản án hình sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 09 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc M** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc M18** (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tách yêu cầu bồi thường dân sự để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác, tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

3. Kháng cáo của bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại:

Bị cáo **Nguyễn Ngọc M** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo cho rằng bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích, đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo 5 đến

15 năm tù, yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự theo như biên bản thoả thuận ngày 16/01/2023.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo **Nguyễn Ngọc M** cung cấp cho Tòa án Biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt phải nuôi mẹ già và con nhỏ, đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo.

Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại cung cấp thêm đơn kháng cáo bổ sung, đơn xin xét xử vắng mặt và phản tố, đề nghị xử bị cáo tội cố ý gây thương tích, yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 350.000.000 đồng như biên bản thoả thuận ngày 16/01/2023. Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ngọc Minh**; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: **Nguyễn Ngọc M** có giấy phép lái xe ô tô hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 10 giờ ngày 22/02/2021, **Nguyễn Ngọc M** điều khiển xe mô tô chở theo vợ là chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** cùng với con là **Nguyễn Ngọc S** và 01 ba lô cột phía sau đuôi xe về quê theo hướng từ xã Ia Dok đi ra Quốc lộ 19 thuộc thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Khi đến đoạn đường liên huyện theo hướng từ Công ty TNHH MTV 74 đi Quốc lộ 19 thuộc thôn Ia T, xã Ia K huyện Đ, tỉnh Gia Lai M cho xe của mình chạy vượt lên bên trái xe của anh **Nguyễn Ngọc B** (anh trai M) đi phía trước. Khi vượt M không có tín hiệu xin vượt (xi nhan và còi), không đảm bảo an toàn làm cho ba lô phía sau xe của M quẹt vào tay lái bên trái của xe anh B làm hai xe cùng ngã ra đường, chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** bị ngã đập đầu xuống đường nhựa và bất tỉnh được M và người nhà đưa đi cấp cứu. Cháu Sáng được chị L ôm trước ngực nên không bị thương tích gì, M và anh B bị xây sát. Hai xe mô tô hư hỏng nhẹ. Chị L được cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đ từ ngày 22/02/2021 đến ngày 24/02/2021 thì chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định để tiếp tục điều trị. Ngày 10/6/2021 chị L xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 293//22/TgT ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Gia Lai, kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với chị **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** là 67%.

Hành vi của bị cáo là vi phạm các quy định khi tham gia giao thông đường bộ và gây tổn hại cho sức khỏe của chị L, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 67%. Do đó, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Gây thương tích hoặc tổn hại cho

sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về kháng cáo của bị cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo.

[3] Về kháng cáo của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại:

* Về tội danh đối với bị cáo: bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường vượt xe mô tô khác đang di chuyển cùng chiều phía trước nhưng không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu xin vượt của bị cáo đã phạm vào khoản 11 Điều 8, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả va chạm với xe đi phía trước, làm bị hại ngã, bị thương tích 67%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như đã phân tích tại mục [1]. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì cầu thả trong quá trình điều khiển xe. Thương tích của bị hại phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, phù hợp kết quả thực nghiệm điều tra bằng việc dựng lại hiện trường, tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện. Do đó, kháng cáo của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là không có căn cứ.

* Về hình phạt đối với bị cáo: Xét bị cáo luôn thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã cùng gia đình đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị, cung cấp các biên lai đóng tiền án phí, hóa đơn bán hàng, bảng kê chi phí điều trị nội trú, hóa đơn bán lẻ thể hiện việc bị cáo đã có bồi thường, chi trả các khoản viện phí, thuốc men cho bị hại. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tiếp tục cung cấp thêm biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt phải nuôi mẹ già, bị cáo và bị hại đã ly hôn, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ và đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm; tuy nhiên xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, thương tích của bị hại thấy rằng mức án 18 tháng tù Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo.

* Về dân sự: Tại đơn kháng cáo bổ sung ngày 09/5/2023 ông **Nguyễn Ngọc Myêu** cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 350.000.000 đồng theo biên bản thoả thuận ngày 16/01/2023. Xét biên bản thoả thuận ngày 16/01/2023 bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông **Nguyễn Ngọc M1** là đại diện hợp pháp của bị hại **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** số tiền 350.000.000 đồng, thoả thuận ngày 16/02/2023 giao trước số tiền 100.000.000 đồng và số tiền còn lại sẽ giao sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là sự tự nguyện thoả thuận của các bên; Giai đoạn sơ thẩm đã tách yêu cầu bồi thường dân sự của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác, ông **Nguyễn Ngọc M1** cũng đã có đơn khởi kiện vụ án dân sự. Do cấp sơ thẩm

không giải quyết về phần dân sự, nên cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường dân sự bằng một vụ án khác. Kháng cáo về phần dân sự cũng không có căn cứ chấp nhận.

Đối với vấn đề ông **Nguyễn Ngọc M1** trình bày cho rằng công an khởi tố, làm theo bị cáo man khai; Viện kiểm sát không giao Cáo trạng; vật chứng gây tai nạn ém nhẹm; chèn ép người bị hại, chạy tội; tuy nhiên ông Minh không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở xem xét.

Đối với việc ông **Nguyễn Ngọc M1** cho rằng bị cáo có hành vi mua bán, sử dụng ma túy, dùng súng lục hăm dọa giết ông: Đề nghị ông Minh trình báo cho Cơ quan có thẩm quyền để tiến hành xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ngọc Minh**.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

2.1 Về hình phạt: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Nguyễn Hoàng Nguyệt L** và đại diện hợp pháp của bị hại ông **Nguyễn Ngọc M1**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 09/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc M 18** (Mười tám) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.2 Về dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Hình sự: Tách yêu cầu bồi thường dân sự để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo đơn khởi kiện của bị hại.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- CQCSĐT huyện Đ;
- VKS huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; NTGTT
- Lưu VT, THS, HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Hiên

